

=====

-----o0o-----

Số: 03/BBH-SDN/ĐHCD2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CTY CỔ PHẦN SƠN ĐỒNG NAI

=====

- Tên công ty: Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai.
- Địa chỉ: Đường 7, KCN Biên Hòa I, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai.
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600451024, đăng ký thay đổi lần thứ 9, ngày 10 tháng 04 năm 2020 do Sở kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai cấp.
- Nơi đăng ký kinh doanh: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai
- Hôm nay, vào lúc 8^h30 ngày 27 tháng 04 năm 2022, Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai đã tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. THÔNG QUA NGHỊ THỨC ĐẠI HỘI:

- 1 Khai mạc: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022**
- 2 Giới thiệu thành phần tham dự:**
 - Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai.
 - Ban Kiểm soát Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai.
 - Đại diện Lãnh đạo Tổng Công ty CP Phát Triển KCN.
 - Cổ đông Công ty (Có danh sách tham dự kèm theo).
- 3 Báo cáo danh sách cổ đông tham dự Đại hội.**
 - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 1.518.218 cổ phần.
 - Tổng số Cổ đông của Công ty tại thời điểm ngày 30/03/2022: 289 Cổ đông.
 - Tổng số Cổ đông đã gửi mời tham dự: 289 Cổ đông, đại diện cho 1.518.218 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Tổng số Cổ đông đăng ký tham dự: 24 Cổ đông đại diện cho 1.267.889 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 83,51% trên tổng số: 1.518.218 cổ phần.



II. THÔNG QUA DANH SÁCH ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU, THÔNG QUA QUY CHẾ VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI.

1. Thông qua qui chế làm việc, nội dung chương trình của Đại hội :

- Ông Nguyễn Văn Linh, thông qua Quy chế làm việc và Chương trình làm việc của Đại hội .

+ Số cổ phần tán thành	: 1.267.889 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
+ Số cổ phần không tán thành	: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
+ Số cổ phần không có ý kiến	: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

2. Đoàn Chủ tịch:

- Ông Nguyễn Phạm Thuyên	- Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa Đại hội.
- Ông Nguyễn Đức Nhiên	- P. Chủ tịch HĐQT
- Ông Đào Đình Đề	- Thành viên HĐQT

+ Số cổ phần tán thành	: 1.267.889 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
+ Số cổ phần không tán thành	: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
+ Số cổ phần không có ý kiến	: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

3. Thư ký:

- Ông Nguyễn Văn Linh

+ Số cổ phần tán thành	: 1.267.889 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
+ Số cổ phần không tán thành	: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
+ Số cổ phần không có ý kiến	: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

4. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Trương Công Đền – Trưởng ban
- Ông Nguyễn Xuân Trường - Ủy viên
- Ông Cao Chu Hiền - Ủy viên

+ Số cổ phần tán thành	: 1.267.889 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
+ Số cổ phần không tán thành	: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
+ Số cổ phần không có ý kiến	: 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

III. NHỮNG NỘI DUNG ĐƯỢC BÁO CÁO VÀ THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Ông Nguyễn Phạm Thuyên – Chủ tịch HĐQT.

- Báo cáo Tổng kết hoạt động của Hội Đồng Quản Trị năm 2021 và Phương hướng hoạt động 2022 (Có nội dung Báo cáo kèm theo)

- Tờ trình về bổ sung Quy chế hoạt động của Hội Đồng Quản Trị (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

- Báo cáo kết quả lấy ý kiến Cổ đông thông qua Nghị quyết chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP Sonadezi Châu Đức và Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch (Có báo cáo kèm theo)

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

- Tờ trình miễn nhiệm 01 thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ V (2020-

2024) (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

- Tờ trình bầu bổ sung 01 thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ V (2020-2024) (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

2. Ông Nguyễn Đức Nhiên – P. Chủ tịch HĐQT.

- Báo cáo hoạt động SXKD, quản lý điều hành năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban Điều hành (Có nội dung Báo cáo kèm theo).

- Tờ trình chấp thuận thuê đất và xây dựng Nhà máy tại KCN Hồ Nai (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

- Thông qua dự thảo Hợp đồng thuê đất tại KCN Hồ Nai (Có nội dung dự thảo Hợp đồng kèm theo).

- Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ và trả cổ tức năm 2021 (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

- Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ và trả cổ tức năm 2022 (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

3. Ông Đào Đình Đề – Thành viên HĐQT.

- Tờ trình quyết toán thù lao Hội Đồng Quản Trị, Ban kiểm soát, Người Quản trị Công ty, Người Công bố thông tin năm 2021 (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

- Tờ trình điều chỉnh mức thù lao Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát, Người Quản trị Công ty, Người Công bố thông tin từ năm 2022 (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

4. Bà Huỳnh Thị Thanh Hương – Kế Toán trưởng

- Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (Có nội dung Tờ trình kèm theo).

5. Bà Đặng Lê Bích Phượng – Trưởng Ban Kiểm soát.

- Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác điều hành của Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều hành Cty năm 2021 (Có nội dung Báo cáo kèm theo).

IV. CÁC Ý KIẾN THAM GIA PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI:

1/- Cổ đông Ông Trần Nghĩa Sĩ có số cổ phần sở hữu: 3.000 CP

- Tổng mức đầu tư dự án: 107,9 tỉ đồng đã có tính số tiền phí sử dụng hạ tầng phải nộp 1 lần chưa?

+ **Ban Điều hành trả lời:** Đã bao gồm phí sử dụng hạ tầng phải trả 1 lần cho Công ty CP KCN Hồ Nai.

- Nguồn vốn tự có dự kiến: 52,54 tỉ đồng, đề nghị cho biết cụ thể dòng tiền của Công ty?

+ **Ban Điều hành trả lời:** Nguồn vốn tự có là 52,54 tỉ đồng, trong đó từ Quỹ đầu tư phát triển tính đến 31/12/2021: 16,94 tỉ đồng, còn lại từ việc bán cổ phần tại Công ty CP Sonadezi Châu Đức và Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch: 35,6 tỉ đồng.

- Giá thuê đất thô: 10.000 đồng/m², 5 năm sau sẽ tăng lên 20%, có phải là giá nhà nước đang tính cho đơn vị kinh doanh hạ tầng KCN Hồ Nai?

+ **Ban Điều hành trả lời:** Là giá Nhà nước đang tính chung cho các đơn vị chủ đầu tư KCN.

- Phí sử dụng hạ tầng có thể thỏa thuận trả chậm thành 2 đến 3 đợt trong năm 2022 và 2023 để dồn nguồn lực cho đầu tư Nhà máy.

+ **Ban Điều hành trả lời:**

- Công ty CP KCN Hồ Nai không chấp thuận cho trả chậm trong thời hạn 2 năm, đây là điều kiện tiên quyết của Chủ đầu tư KCN Hồ Nai.

- Sau khi Đại hội Đồng cổ đông thông qua chủ trương chấp thuận di dời và xây dựng Nhà máy tại KCN Hồ Nai, công ty cần công bố các chỉ tiêu dự án lên mạng. (Việc tính khái toán các chỉ tiêu dự án đã có tính đến việc tận dụng máy móc thiết bị cũ hay không?).

+ **Ban Điều hành trả lời:**

- Sau khi Đại hội Đồng cổ đông thông qua chủ trương chấp thuận di dời và xây dựng Nhà máy tại KCN Hồ Nai, Ban Điều hành sẽ công bố các chỉ tiêu kinh tế của dự án lên trang điện tử của Sơn Đồng Nai để quý Cổ đông nắm rõ.

- Việc khái toán dự án di dời Nhà máy với chi phí 107,9 tỉ đồng, bao gồm 68,5 tỉ đồng thuê đất và 39,4 tỉ đồng chi phí xây dựng văn phòng, nhà xưởng. Do đó máy móc thiết bị đang sử dụng được di dời nguyên trạng sang Nhà máy mới.

- Bầu cử bổ sung tôi đồng ý, cần hoàn thiện hồ sơ ĐHĐCĐ cho thống nhất. Hiện tại ứng viên Vũ Nguyễn Thị Hạnh nắm giữ bao nhiêu CP của Sơn Đồng Nai? Nhóm 3 cổ đông nước ngoài đề cử giới thiệu ứng viên Vũ Nguyễn Thị Hạnh hiện đang sở hữu bao nhiêu cổ phần của Sơn Đồng Nai?

+ **Ban Điều hành trả lời:** Bà Vũ Nguyễn Thị Hạnh đang sở hữu 1.700 CP của Sơn Đồng Nai và được nhóm 3 cổ đông nước ngoài chiếm 18,63%/vốn Điều lệ đề cử giới thiệu.

2/- Cổ đông Ông Trịnh Minh Trương có số cổ phần sở hữu: 5394 CP

- Liên quan tới việc lựa chọn địa điểm và xây dựng nhà máy tại KCN Hồ Nai: Trong Nghị quyết cần ghi rõ: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị được toàn quyền quyết định trong việc di dời và xây dựng Nhà máy tại KCN Hồ Nai.

+ **Đại diện HĐQT trả lời:** Hội Đồng Quản trị trình Phương án di dời nhà máy và dự thảo Hợp đồng thuê đất tại KCN Hồ Nai để Đại hội thông qua và ủy quyền toàn bộ 2 nội dung này cho Hội Đồng Quản trị tổ chức và triển khai thực hiện. Nội dung này sẽ được đưa vào Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông 2022.

V. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA:

Vào lúc 10h30 cùng ngày, khi Đại hội đã được khai mạc, có 2 cổ đông là bà Nguyễn Thị Thùy Linh có số cổ phần: 34.000 CP ủy quyền cho bà Trần Thị Tuyết Trang và ông Trương Công Minh có số cổ phần: 41.500 CP ủy quyền cho ông Trương Thanh Liêm đăng ký tham dự Đại hội. Như vậy tổng số cổ đông trực tiếp dự họp là 26 cổ đông với: 1.343.389 cổ phần.

1. Đại hội đồng Cổ đông thông qua kết quả Sản xuất Kinh doanh, Quản lý điều hành năm 2021.

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	KẾT QUẢ 2021	KẾT QUẢ 2020	TH/KH (%)	TH/NT (%)
1	Giá trị tổng sản lượng	Triệu	366.114	473.916	401.419	129	118
2	Doanh thu	Triệu	138.000	122.320	147.349	89	83
3	Sản lượng	Tấn	14.700	15.252	15.079	103	101
4	Lợi nhuận (sau thuế)	Triệu	6.424	13.028	11.493	202	113
5	Nộp ngân sách (phải nộp)	Triệu	9.100	8.536	10.233	94	83
6	Tiền lương bq/người/tháng	Triệu	10,5	10,3	10,1	98	101

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

2. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Kế hoạch SX-KD năm 2022.

- Giá trị tổng sản lượng : 370.534 triệu đồng
- Doanh thu : 125.000 triệu đồng
- Nộp ngân sách : 9.000 triệu đồng
- Lợi nhuận (sau thuế) : 7.000 triệu đồng
- Tiền lương thu nhập b/q : 10,043 triệu đồng
- Cổ tức dự kiến chia : 25%/mệnh giá cổ phiếu.
- Tổng sản lượng : 14.150 tấn
- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

3. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội Đồng Quản trị năm 2021 và Phương hướng hoạt động 2022.

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

4. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, bao gồm các nội dung sau:

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

5. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác điều hành của Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều hành Cty năm 2021.

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

6. Đại hội đồng Cổ đông thông qua về việc thuê đất và xây dựng Nhà máy tại KCN Hồ Nai. Ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị tổ chức, triển khai thực hiện.

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

7. Đại hội đồng Cổ đông thông qua nội dung bản dự thảo Hợp đồng thuê đất tại KCN Hồ Nai. Ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị tổ chức, triển khai thực hiện.

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

8. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Tờ trình bổ sung nội dung Quy chế hoạt động của Hội Đồng Quản Trị. Giao Hội Đồng Quản Trị ban hành và triển khai thực hiện.

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

9. Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ và chi trả cổ tức năm 2021.

1. Đại hội đồng Cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức năm 2021 là 30%/giá trị mệnh giá. Công ty đã thực hiện tạm ứng 8%/giá trị mệnh giá, chi bổ sung thêm 22%/giá trị mệnh giá.

2. Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ năm 2021.

STT	NỘI DUNG	Tỉ lệ % /LNST	SỐ TIỀN (đ)
I	Vốn điều lệ		15.182.180.000
II	Kết quả kinh doanh năm 2021		
1	Doanh thu thuần		119.252.250.003
2	LN sau thuế để trích quỹ & chia cổ tức		13.028.100.430
III	Tổng trích các quỹ		4.558.140.874
1	Quỹ đầu tư phát triển	15%	1.954.215.065
2	Quỹ khen thưởng	8%	1.042.248.034
3	Quỹ phúc lợi (Kế hoạch 5%)	5%	651.405.022
4	Quỹ công tác xã hội-cộng đồng	2%	260.562.009
5	Thưởng Ban quản lý điều hành	2%	260.562.009
6	Thưởng Ban quản lý điều hành (CB.CNV)	1%	130.281.004
7	Thưởng HĐQT & BKS (Kế hoạch 5% LNTT vượt KH)	5%	258.867.732
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ		8.469.959.556
V	Lợi nhuận còn lại 2020 chuyển sang		6.294.411.429
VI	Tổng lợi nhuận còn lại		14.764.370.985
VII	Cổ tức	30%	4.554.654.000
VIII	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2022		10.209.716.985

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

10. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ và trả cổ tức năm 2022.

1. Đại hội đồng Cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức dự kiến năm 2022 là 25%/giá trị mệnh giá.

2. Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ năm 2022.

STT	Nội dung	%KH	Số tiền (đ)
I	Vốn điều lệ		15.182.180.000
II	Kết quả kinh doanh		
1	Lợi nhuận trước thuế		8.750.000.000
2	LN sau thuế (thuế TNDN 20%)		7.000.000.000
III	Tổng trích các Quỹ		2.310.000.000
1	Quỹ đầu tư phát triển	15%	1.050.000.000
2	Quỹ khen thưởng	8%	560.000.000
3	Quỹ phúc lợi	5%	350.000.000
4	Quỹ xã hội – Cộng đồng	2%	140.000.000
5	Thưởng Ban Quản lý điều hành	3%	210.000.000
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ		4.690.000.000
V	Lợi nhuận còn lại của năm 2021 chuyển sang		10.209.716.985
VI	Tổng lợi nhuận còn lại		14.899.716.985
VII	Cổ tức	25%	3.795.545.000
VIII	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023		11.104.171.985

Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông chi thưởng cho Hội Đồng Quản trị và Ban Kiểm soát 5% trên lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch và trích từ lợi nhuận sau thuế.

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

11.. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội Đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính tài chính năm 2022.

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

12. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Tờ trình quyết toán thù lao, thưởng Hội Đồng quản trị và Ban kiểm soát Người quản trị Công ty, người Công bố thông tin về hiệu quả XSKD năm 2021.

1/- Thù lao của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát, Người quản trị Công ty, người Công bố thông tin :

- Hội Đồng Quản trị	286.644.000
- Ban Kiểm soát	106.656.000
- Người quản trị Công ty + Công bố thông tin	46.656.000
Tổng	439.956.000

2/- Mức thưởng Hội Đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát, Người quản trị Công ty, người Công bố thông tin là 5%/LNTT vượt so kế hoạch:

- Kế hoạch LNTT 2021	:	8.030.000.000 đồng
- Kết quả thực hiện LNTT 2021	:	15.220.770.333 đồng
- Lợi nhuận thực hiện vượt so với KH	:	7.190.770.333 đồng
- Trích 5%/lợi nhuận vượt KH	:	258.867.732 đồng
+ Số cổ phần tán thành	:	1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
+ Số cổ phần không tán thành	:	0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
+ Số cổ phần không có ý kiến	:	0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

13. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Thù lao, Tiền thưởng hiệu quả từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Người công bố thông tin năm 2022.

1/- Hội Đồng quản trị :

+ Chủ tịch HĐQT	:	7.000.000 đồng/tháng
+ P. Chủ tịch HĐQT	:	6.500.000 đồng/tháng
+ Thành viên HĐQT	:	6.000.000 đồng/tháng
+ Người QTCT	:	2.000.000 đồng/tháng

2/- Ban Kiểm Soát và Người công bố thông tin:

+ Trưởng Ban Kiểm Soát	:	6.000.000đ/tháng
+ Thành viên Ban Kiểm Soát	:	3.000.000 đồng/tháng
+ Người công bố thông tin	:	2.000.000 đồng/tháng

Đây là khoản thù lao thực tế chi trả, thuế thu nhập cá nhân được trích trước mức này. Thời gian áp dụng bắt đầu từ tháng 01/2022 cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có Quyết định thay đổi.

3/- Tiền thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản trị Công ty, Người công bố thông tin khi lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch năm 2022.

Để động viên, khuyến khích Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản trị Công ty, Người công bố thông tin trong việc chỉ đạo SX-KD vượt mức kế hoạch đề ra. Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông chi thêm 5%/lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch và trích từ lợi nhuận sau thuế.

+ Số cổ phần tán thành	:	1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
+ Số cổ phần không tán thành	:	0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
+ Số cổ phần không có ý kiến	:	0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

VI. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THỰC HIỆN VIỆC MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ V (2020 – 2024).

Tại thời điểm Đại hội thực hiện thủ tục miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội Đồng Quản Trị, 2 cổ đông Nguyễn Thị Thùy Linh và Trương Công Minh chưa đăng ký tham dự Đại hội.

1/- Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 Thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ V (2020-2024).

1.1/- Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội Đồng Quản Trị đối với ông Liu Chien Hung, do có đơn xin từ nhiệm.

- + Số cổ phần tán thành : 1.267.889 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

1.2/- Đại hội đã thông qua danh sách ứng viên và bầu bà Vũ Nguyễn Thị Hạnh giữ chức vụ thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Sơn Đồng Nai nhiệm kỳ V (2020-2024).

- + Số cổ phần tán thành : 1.267.889 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI.

Đại Hội Đồng Cổ đông thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

- + Số cổ phần tán thành : 1.343.389 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%.
- + Số cổ phần không tán thành : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.
- + Số cổ phần không có ý kiến : 0 Cổ phần, đạt tỷ lệ: 0%.

VIII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Đại hội thành công tốt đẹp và bế mạc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.



TM. BAN TỔ CHỨC
CT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Phạm Thuyên

TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Văn Linh

Số: 04/NQ-SDN/ĐHCD2022

Đồng Nai, ngày 27 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐỒNG NAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp: 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 do Quốc hội Nước Cộng Hòa XHCN Việt Nam ban hành, có hiệu lực từ 01/01/2021.

- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600451024, đăng ký thay đổi lần thứ 9, ngày 17 tháng 04 năm 2020 do Sở kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai cấp.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai đã được Đại hội đồng Cổ đông sửa đổi, bổ sung ngày 26/04/2021.

- Căn cứ nội dung Biên bản số: 03/BBH-SDN/ĐHCD2022, cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2022 vào lúc 08^h30 ngày 27/04/2022, tại Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai, Đường 7, KCN Biên Hòa I, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai. Với 26 Cổ đông tham dự trên tổng số: 289 Cổ đông của Công ty, đại diện cho: 1.343.389 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 88,48% trên tổng số: 1.518.218 cổ phần có quyền biểu quyết. Đại Hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua Nghị quyết của Đại hội với những nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Kết quả SX-KD năm 2021.

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	KẾT QUẢ 2021	KẾT QUẢ 2020	TH/KH (%)	TH/NT (%)
1	Giá trị tổng sản lượng	Triệu	366.114	473.916	401.419	129	118
2	Doanh thu	Triệu	138.000	122.320	147.349	89	83
3	Sản lượng	Tấn	14.700	15.252	15.079	103	101
4	Lợi nhuận (sau thuế)	Triệu	6.424	13.028	11.493	202	113
5	Nộp ngân sách (phải nộp)	Triệu	9.100	8.536	10.233	94	83
6	Tiền lương bq/người/tháng	Triệu	10,5	10,3	10,1	98	101

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

ĐIỀU 2. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Kế hoạch SX-KD năm 2022.

- Giá trị tổng sản lượng : 370.534 triệu đồng
- Doanh thu : 125.000 triệu đồng
- Nộp ngân sách : 9.000 triệu đồng
- Lợi nhuận (sau thuế) : 7.000 triệu đồng
- Tiền lương thu nhập bq : 10,043 triệu đồng
- Cổ tức dự kiến chia : 25%/mệnh giá cổ phiếu.
- Tổng sản lượng : 14.150 tấn

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

ĐIỀU 3. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội Đồng quản trị năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

ĐIỀU 4. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung.

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

ĐIỀU 5. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác điều hành của Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều hành Cty năm 2021.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

ĐIỀU 6. Đại hội đồng Cổ đông thông qua về việc thuê đất và xây dựng Nhà máy tại KCN Hồ Nai. Ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị tổ chức, triển khai thực hiện.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

ĐIỀU 7. Đại hội đồng Cổ đông thông qua nội dung bản dự thảo Hợp đồng thuê đất tại KCN Hồ Nai. Ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị tổ chức, triển khai thực hiện.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

ĐIỀU 8. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Tờ trình bổ sung Quy chế hoạt động của Hội Đồng Quản Trị. Giao Hội Đồng Quản Trị ban hành và triển khai thực hiện.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

ĐIỀU 9. Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ và chi trả cổ tức năm 2021.

1. Đại hội đồng Cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức năm 2021 là 30%/giá trị mệnh giá. Công ty đã thực hiện tạm ứng 8%/giá trị mệnh giá, chi bổ sung thêm 22%/giá trị mệnh giá.

2. Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ năm 2021.

STT	NỘI DUNG	Tỉ lệ % /LNST	SỐ TIỀN (đ)
I	Vốn điều lệ		15.182.180.000
II	Kết quả kinh doanh năm 2021		
1	Doanh thu thuần		119.252.250.003
2	LN sau thuế để trích quỹ & chia cổ tức		13.028.100.430
III	Tổng trích các quỹ		4.558.140.874
1	Quỹ đầu tư phát triển	15%	1.954.215.065
2	Quỹ khen thưởng	8%	1.042.248.034
3	Quỹ phúc lợi (Kế hoạch 5%)	5%	651.405.022
4	Quỹ công tác xã hội-cộng đồng	2%	260.562.009
5	Thưởng Ban quản lý điều hành	2%	260.562.009
6	Thưởng Ban quản lý điều hành (CB.CNV)	1%	130.281.004
7	Thưởng HĐQT & BKS (Kế hoạch 5% LNTT vượt KH)	5%	258.867.732
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ		8.469.959.556
V	Lợi nhuận còn lại 2020 chuyển sang		6.294.411.429
VI	Tổng lợi nhuận còn lại		14.764.370.985
VII	Cổ tức	30%	4.554.654.000
VIII	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2022		10.209.716.985

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

ĐIỀU 10. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ và trả cổ tức năm 2022.

1. Đại hội đồng Cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức dự kiến năm 2022 là 25%/giá trị mệnh giá.

2. Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các Quỹ năm 2022.

STT	Nội dung	%KH	Số tiền (đ)
I	Vốn điều lệ		15.182.180.000
II	Kết quả kinh doanh		
1	Lợi nhuận trước thuế		8.750.000.000
2	LN sau thuế (thuế TNDN 20%)		7.000.000.000
III	Tổng trích các Quỹ		2.310.000.000
1	Quỹ đầu tư phát triển	15%	1.050.000.000
2	Quỹ khen thưởng	8%	560.000.000
3	Quỹ phúc lợi	5%	350.000.000
4	Quỹ xã hội – Cộng đồng	2%	140.000.000

5	Thưởng Ban Quản lý điều hành	3%	210.000.000
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ		4.690.000.000
V	Lợi nhuận còn lại của năm 2021 chuyển sang		10.209.716.985
VI	Tổng lợi nhuận còn lại		14.899.716.985
VII	Cổ tức	25%	3.795.545.000
VIII	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023		11.104.171.985

Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông chi thưởng cho Hội Đồng Quản trị và Ban Kiểm soát 5% trên lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch và trích từ lợi nhuận sau thuế.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

ĐIỀU 11. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội Đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính tài chính năm 2022.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

ĐIỀU 12. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Tờ trình quyết toán thù lao, thưởng Hội Đồng quản trị và Ban kiểm soát Người quản trị Công ty, người Công bố thông tin về hiệu quả XSKD năm 2021.

1/- Thù lao của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát, Người quản trị Công ty, người Công bố thông tin :

- Hội Đồng Quản trị	286.644.000
- Ban Kiểm soát	106.656.000
- Người quản trị Công ty + Công bố thông tin	46.656.000
Tổng	439.956.000

2/- Mức thưởng Hội Đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát, Người quản trị Công ty, người Công bố thông tin là 5%/LNTT vượt so kế hoạch:

- Kế hoạch LNTT 2021	:	8.030.000.000 đồng
- Kết quả thực hiện LNTT 2021	:	15.220.770.333 đồng
- Lợi nhuận thực hiện vượt so với KH	:	7.190.770.333 đồng
- Trích 5%/lợi nhuận vượt KH	:	258.867.732 đồng

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

ĐIỀU 13. Đại hội đồng Cổ đông thông qua Thù lao, Tiền thưởng hiệu quả từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Người công bố thông tin năm 2022.

1/- Hội Đồng quản trị :

+ Chủ tịch HĐQT	:	7.000.000 đồng/tháng
+ P. Chủ tịch HĐQT	:	6.500.000 đồng/tháng
+ Thành viên HĐQT	:	6.000.000 đồng/tháng

+ Người QTCT : 2.000.000 đồng/tháng

2/- Ban kiểm Soát và Người công bố thông tin:

+ Trưởng Ban Kiểm Soát : 6.000.000đ/tháng

+ Thành viên Ban Kiểm Soát : 3.000.000 đồng/tháng

+ Người công bố thông tin : 2.000.000 đồng/tháng

Đây là khoản thù lao thực tế chi trả, thuế thu nhập cá nhân được trích trước mức này. Thời gian áp dụng bắt đầu từ tháng 01/2022 cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có Quyết định thay đổi.

3/- Tiền thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản trị Công ty, Người công bố thông tin khi lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch năm 2022.

Để động viên, khuyến khích Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản trị Công ty, Người công bố thông tin trong việc chỉ đạo SX-KD vượt mức kế hoạch đề ra. Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông chi thêm 5%/lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch và trích từ lợi nhuận sau thuế.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

ĐIỀU 14. Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc miễn nhiệm tư cách Thành viên Hội Đồng Quản trị, nhiệm kỳ V (2020-2024) đối với ông Liu Chien Hung.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

ĐIỀU 15. Đại hội đồng Cổ đông thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội Đồng Quản trị, nhiệm kỳ V (2020-2024) đối với bà Vũ Nguyễn Thị Hạnh

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

ĐIỀU 16: Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết và giao cho Hội Đồng quản trị chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%



TM. BAN TỔ CHỨC
CT. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Phạm Thuyền

